

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Văn T, sinh ngày: 24/07/1994.

Địa chỉ: Thôn D, xã Ý, tỉnh Ninh Bình. Số CCCD: 036094007237, cấp ngày 05/09/2022, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH BCA.

Bị đơn: Vũ Thị Thu H, sinh ngày: 26/07/1998.

Địa chỉ: Thôn V, xã Ý, tỉnh Ninh Bình. Số CCCD: 036198013298, cấp ngày 16/08/2021, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH BCA.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Vũ Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn T và chị Vũ Thị Thu H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và các vấn đề khác có liên quan trong quan hệ hôn nhân: Anh T, chị H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/25E/0001197 ngày 03/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình, hoàn trả lại cho anh T 150.000 đồng. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 8- Ninh Bình;
- Thi hành án DS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã y;
- Các đương sự;
- Lưu HSVÀ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh T1